

40 NĂM SAU ĐỌC LẠI TÁC PHẨM MÌNH

Cuốn *Y Sĩ Tiền Tuyến* được viết thành một bút ký dài với mục đích tiên khởi là để dự thi Giải thưởng Văn Chương Toàn Quốc do nền Đệ Nhị Cộng Hòa tái lập vào năm 1969. Giải thưởng này, được thiết lập dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa, bị gián đoạn sau cuộc chính biến năm 1963. Tôi còn nhớ mình hăm hở viết, được trang nào là đưa cho người hạ sĩ quan thư ký đánh máy. Lúc ấy tôi đang là Đại đội trưởng Đại đội Chỉ Huy kiêm y sĩ gây mê của bệnh viện Đỗ Vinh của Sư Đoàn Dù.

Tôi hăm hở viết vì điều kiện dự thi không bắt buộc phải là một tác phẩm đã xuất bản và nếu hoàn tất trong vòng 6 tháng thì kịp thời hạn chót để nộp tác phẩm dự thi. Tôi hăm hở viết vì trong thời gian đang thụ huấn chuyên môn gây mê tại Tổng Y viện Cộng Hòa tôi được tin bài bút ký Đường Ra Bến Hải của tôi được chấm giải nhất trong cuộc thi bút ký chiến đấu do báo Tiền Phong của Cục Tâm Lý Chiến tổ chức. Khi đi lãnh giải thưởng 10,000 đồng tôi mới biết chánh chủ khảo cuộc thi này là nhà văn kiêm nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh. Tôi nghĩ chính giải thưởng này là động cơ thôi thúc tôi hoàn tất cuốn *Y Sĩ Tiền Tuyến*.

Đoạn bút ký Đường Ra Bến Hải tôi viết đang lúc là y sĩ trưởng Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù. Tiểu đoàn trưởng lúc đó là Thiếu tá Trần Quốc Lịch và Tiểu đoàn phó là Đại úy nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh. Tôi còn nhớ đó là năm đầu tiên tôi ăn Tết xa nhà, mặc dù nhà không xa lắm. Bình Chánh chỉ cách thủ đô Sài Gòn chỉ vài giờ xe. TĐ3ND có nhiệm vụ đóng ven đô làm vòng đai an ninh và yểm trợ bẻ gãy chiến dịch lấy nông thôn bao vây thành thị của địch.

Cho nên TĐ3ND chỉ có những cuộc hành quân cấp Đại đội phối hợp với các cánh quân bộ binh Mỹ có trực thăng võ trang yểm trợ. Tôi thì cứ nơi nào đặt được cơ sở hành chánh địa phương thì tôi đến làm dân sự vụ: khám bệnh, phát thuốc vào buổi sáng. Phần còn lại của ngày tôi rảnh rỗi. Một hôm mở đài phát thanh quân đội tôi nghe Cục Tâm Lý Chiến mở cuộc thi bút ký chiến đấu. Tôi tự nhủ sao mình không viết một bài gửi dự thi. Vốn sống mình có. Biết đâu trúng giải. Trước đó tôi đã có viết một bài đăng ở Đặc San Mũ Đỏ với tựa đề Thử Lửa kể lại trận đánh đầu tiên tôi tham dự với Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù ở Bồng Sơn. Ban đầu tính gửi bút ký Thử Lửa đi dự thi, nhưng sau đó nghĩ lại tôi thấy nên viết một bài mới thì hay hơn. Và tôi chọn viết lại cuộc hành quân ở Vùng I cũng với TĐ6ND, một cuộc hành quân không chạm địch lớn nhưng rất kham khổ.

Thế là tôi viết bút ký Đường Ra Bến Hải. Tôi ít viết ban ngày, chờ đêm yên tĩnh mới viết. Sợ ánh đèn dầu làm lộ vị trí đóng quân tôi cho lấy poncho bao kín cái bàn viết và ghé ngòi đã chiến do một y tá khéo tay đóng cho. Nhờ trời đêm mát thoáng tôi không bị nóng và ngộp thở. Tôi viết chừng một tuần là xong bài bút ký. Chép lại xong tôi cho vào phong

bì, giao cho một y tá khi theo xe về hậu cứ lấy thuốc, ra bưu điện mua tem dán vào và gửi về tòa soạn báo Tiền Phong.

Sau khi rời TĐ3ND, về lại bệnh xá Đổ Vinh, tôi được gửi đi thụ huấn khóa gây mê tại Tổng Y viện Cộng Hòa. Thời gian thụ huấn là 12 tháng. Bệnh xá Đổ Vinh sẽ được nâng cấp lên thành bệnh viện 100 giường. Bệnh viện sẽ có hai y sĩ giải phẫu và một y sĩ gây mê. Trong tương lai các trường hợp giải phẫu lớn cho quân nhân Dù các cấp sẽ không gửi đi Tổng Y viện Cộng Hòa nữa mà sẽ được thực hiện tại bệnh viện Đổ Vinh. Tôi còn nhớ vị sĩ quan cấp tá đầu tiên được giải phẫu tại Đổ Vinh do tôi gây mê lại là vị Tiểu Đoàn Trưởng TĐ6ND cũ của tôi: Thiếu tá Nguyễn Văn Minh. Ông bị gãy xương ống chân khi nhảy bồi dưỡng. Mãi lo thực tập để trở thành y sĩ gây mê, tôi quên bằng chuyện mình có gửi một bút ký đi dự thi. Cho đến một hôm vị y sĩ huấn luyện viên kiểm tôi tươi cười báo tin:

– Tôi vừa nghe đài phát thanh loan tin anh được giải nhất cuộc thi gì đó của Cục Tâm Lý Chiến. Xin chúc mừng anh.

Tôi bắt tay cảm ơn ông báo tin vui, lòng rất phấn khởi. Tôi hãnh diện thâm: thì ra mình viết văn cũng không tệ. Lâu nay tôi vẫn nghĩ mình chỉ là một người biết làm thơ. Tôi được tin cuốn *Y Sĩ Tiền Tuyến* được giải thưởng một tháng trước khi Bộ Văn Hóa tuyên bố kết quả. Đạo đó, buổi chiều sau khi đi làm về tôi thay đồ xi-vin ra quán Pagode ngồi uống nước với nhà văn Nguyễn Đình Toàn. Khi gửi bản thảo *Y Sĩ Tiền Tuyến* đi dự thi tôi không nói với một ai. Có lẽ sợ tiết lộ ra lỡ không trúng giải thì quê! Tôi còn nhớ hôm đó ra quán Pagode, vừa thấy tôi Nguyễn Đình Toàn vẫy tay lia lịa, kêu tôi tới bàn anh.

– Này, toa trúng giải văn học nghệ thuật rồi đấy!

Tôi mở mắt to:

– Thật không?

– Thật. Nguyễn Mạnh Côn, trong Ban Giám Khảo nói thì làm sao sai được. Moa có hỏi vì sao giả chọn tác phẩm của toa thì giả nói vì nó “authentique” [chân thực].

Tôi không bao giờ quên cái cảm giác lâng lâng khó tả trước tin mình được giải thưởng cao quý nhất lúc bấy giờ. Một tay viết tài tử với một tác phẩm còn dưới dạng bản thảo, đánh máy lèm nhèm, đã được các ông trong ban giám khảo chịu khó đọc và cho giải. Hôm tôi vào Dinh Độc Lập lãnh giải do chính tay Tổng thống Thiệu trao, tôi mặc quân phục đại lễ trắng, đội mũ đỏ. Tôi muốn cho tất cả mọi người có mặt hôm đó thấy rằng, hiểu rằng xương máu, mồ hôi của quân nhân binh chủng Dù đã tạo nên tác phẩm này. Thi sĩ Vũ Hoàng Chương, ở trong Ban Giám Khảo, đến tặng tôi 2 câu thơ viết trên lụa mà tôi còn nhớ:

“Y sĩ y hỵ mà hay
Xông pha Tiên Tuyến quản gì gió sương”



Với trăm ngàn tiền thưởng tôi tổ chức một đêm họp mặt ở hội quán Hoa Dù để ăn mừng. Sau đó tôi chưa biết chọn nhà xuất bản nào để in thành sách thì nhờ Bác sĩ Nguyễn Đức Liên, vị y sĩ Dù đàn anh mà tôi đến thay thế ở Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù giới thiệu tôi với nhà xuất bản Đường Sáng, một nhà xuất bản rất uy tín thời bấy giờ. Anh Nho, giám đốc nhà xuất bản nhận lời in. Tôi được thêm một món tiền về bản quyền khá hậu hĩnh của anh Nho. Anh Nho đích thân chọn hình bìa, phụ bản, kiếm người viết lời giới thiệu. Anh Nho cũng chưa thỏa mãn lời viết giới thiệu của hai nhà văn Nguyễn Đình Toàn và Nguyễn Đạt Thịnh ở trang bìa sau. Anh muốn nhờ một nhà văn ở trong ban giám khảo viết giới thiệu. Chính anh Nho đã đi nhờ nhà văn Mai Thảo viết.

Trong 5000 cuốn in đợt đầu anh Nho chia ra nửa đầu do Nguyễn Đình Toàn, Nguyễn Đạt Thịnh viết, nửa sau do Mai Thảo viết. Cuốn *Y Sĩ Tiên Tuyến* được tái bản ở hải ngoại nằm ở nửa đầu nên độc giả không đọc được lời giới thiệu của Mai Thảo. Tôi chỉ còn nhớ mấy dòng đầu lời giới thiệu của Mai Thảo: “Hạnh phúc và may mắn của một nhà văn mới lên đường, như trường hợp Trang Châu, là đi thẳng, đi ngay vào thực tế lớn. Những thực tế nhỏ không chứng minh được gì hết. Thực tế lớn bây giờ là tuyến đầu, là mặt trận. Trang Châu đã có mặt ở đó...” Ra đến hải ngoại tôi mới biết tác phẩm của mình đã từng được dùng làm phần thưởng cuối năm ở một số các trường trung học và là đề tài thi ở đại học Văn Khoa Sài Gòn.

Bốn mươi năm sau đọc lại tác phẩm mình, tôi có cảm giác là lạ mình như vừa đọc giả vừa diễn giả. Vẫn cảm thấy bồi hồi, vẫn nhìn thấy cảnh trí, sự việc sống động diễn ra. Rồi nhận thấy có những điều chưa được ghi lại suốt thời gian tôi phục vụ ở Tiểu Đoàn Quân Y Dù, trước và sau khi viết cuốn *Y Sĩ Tiên Tuyến*. Viết thêm phần này coi như rút cho đầy

ly, gói cho tròn những kỷ niệm. Tôi không nhớ trong phần Lời Nhà Xuất Bản nội dung những câu bị kiểm duyệt cũng như trong chương Thử Lửa. Chỉ nhớ đó là mấy câu hò vào ban đêm của một nữ cán bộ công sản. Khi ra hải ngoại, vào năm 1977, tôi có nhận tin trên báo Việt Nam Hải Ngoại của anh Đinh Thạch Bích có ai giữ cuốn *Y Sĩ Tiền Tuyến* tôi xin mua lại. Ngay sau đó tôi được một nhà xuất bản ở Cali liên lạc xin tái bản, họ còn yêu cầu tôi viết lại dùm hai trang vì khi họ qua Ba Lê làm phô-tô-cô-pi cuốn sách họ bỏ sót hai trang. May mắn trí nhớ của tôi lúc đó còn tốt nên tôi viết lại hai trang đó khá dễ dàng. Quý vị nào còn giữ cuốn *Y Sĩ Tiền Tuyến* tái bản ở hải ngoại sẽ thấy ở chương Ven Đô hai trang viết lại được viết bằng chữ nghiêng.

Đọc lại tác phẩm mình tôi thấy có bốn phận phải viết về hai người lính quân y Dù, một hạ sĩ quan và một sĩ quan, cả hai đều tử trận trong cuộc hành quân chót. Tôi còn nhớ hôm tôi gặp Thiếu tá Y sĩ Trưởng Hoàng Cơ Lân để xin cho Hạ sĩ nhất Huỳnh Kỳ làm Y tá trưởng trạm cứu thương Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù. Bác sĩ Lân nhìn tôi ngần ngại:

– Anh có chắc Huỳnh Kỳ chỉ huy được Y Thuận và Khiêm mù không?

Tôi trình bày lý do yêu cầu của tôi:

– Có thể Y Thuận và Khiêm mù không vui nhưng tôi tin Huỳnh Kỳ sẽ là một Y tá trưởng xuất sắc. Nó chuyên môn giỏi, can đảm và được đám Y tá trẻ nể phục.

Với thời gian sự chọn lựa của tôi được chứng minh là đúng. Chỉ 2 năm sau Huỳnh Kỳ được chọn là chiến sĩ xuất sắc nhất ngành quân y toàn quốc. Anh được cùng các chiến sĩ xuất sắc khác vào dinh Độc Lập bắt tay Tổng thống Thiệu và sau đó được đi bồi dưỡng hai tuần ở Đài Loan.

Sư Đoàn Nhảy Dù đang chuẩn bị một cuộc hành quân lớn ở Vùng I. Tôi nghe loáng thoáng là hành quân qua Hạ Lào. Tôi gặp Huỳnh Kỳ ở bệnh viện Đỗ Vinh. Anh đưa tay khoe cái đồng hồ mới, được Tổng thống Thiệu tặng hôm vào dinh Độc Lập. Huỳnh Kỳ nói với tôi:

– Trung tá Y sĩ trưởng (bác sĩ Bùi Thiệu) nói với em, sau cuộc hành quân này, ông sẽ cho em rời Dù về làm việc ở Quân y viện Qui Nhơn, quê của em. Em đi hành quân chuyên này là chuyên chót.

Nhìn mặt Huỳnh Kỳ tôi bỗng giật mình. Mặt anh tái mét, không có thần sắc. Tôi lo lắng hỏi:

– Cậu bệnh hay sao mà mặt mày xanh xao vậy?

Huỳnh Kỳ cười vô tư:

– Em có sao đâu bác sĩ.

Huỳnh Kỳ đã đi hành quân lần chót. Và đi không bao giờ trở về. Khi cánh quân Dù đầu tiên được trực thăng vận xuống một ngọn đồi, địch như đoán trước được địa điểm đổ quân, đã pháo tan tành ngọn đồi. Nghe nói hơn phân nửa binh sĩ Dù của đợt đổ quân đầu tử thương, trong đó có Huỳnh Kỳ. Định mệnh thật khắt khe: sao nó cứ chờ chực ở ngã rẽ của đời người.

Trạm cứu thương duy nhất của một Tiểu Đoàn Dù có một Y tá trưởng và một Y sĩ trưởng tử trận là Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù. Y sĩ trưởng Nghiêm Sỹ Tuấn tử trận ở Khe Sanh một năm trước Y tá trưởng Huỳnh Kỳ. Tuấn là Y sĩ Dù duy nhất bị thương hai lần, một lần ở Dakto, một lần ở Cao Lanh. Ở Cao Lanh anh bị một viên đạn lạc ghim vào đầu gối. Lỗi bị thương “lãng nhách” làm Tuấn bực mình hơn là hãnh diện.

Tuấn được gọi về Tổng Y viện Cộng Hòa điều trị và sau đó tập vật lý trị liệu. Lần Tuấn bị thương ở Cao Lanh tôi được lệnh đi thay anh vì Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù là đơn vị cũ của tôi. Khi trở về lại bệnh viện Đỗ Vinh, tôi nghe nói Tuấn, sau khi bình phục, sẽ được theo học khóa giải phẫu một năm. Thấy Tuấn nhỏ con, tôi nói đùa với Bác sĩ Vũ Khắc Niệm và Bác sĩ Đinh Hà:

– Thằng Tuấn mà về Đỗ Vinh thì phải đóng cho nó một cái bục để trong phòng mổ nó mới “khua đao” được. Sau đó nghe nói Tuấn bỏ không theo học khóa giải phẫu vì đòi hỏi của Tuấn là sau khóa học phải cho Tuấn về bệnh viện Đỗ Vinh, điều mà có lẽ Cục Quân Y không hứa. Thế là tập xong vật lý trị liệu Tuấn lại “súng, xác” trở về làm Y sĩ trưởng TĐ6ND cho tròn chu kỳ phục vụ 2 năm ở cấp tiểu đoàn.

Trận chiến Khe Sanh mở màn. Đơn vị Dù hành quân cấp chiến đoàn. Tuấn đi hành quân chuyển chót. Người sẽ thế Tuấn là Bác sĩ Trần Quý Nhiếp. Vào thời điểm Mậu Thân 1968 các sĩ quan đều bị cầm trại. Chúng tôi ăn, ngủ và làm việc ở bệnh viện Đỗ Vinh. Tôi còn nhớ một hôm đang ngủ trưa thì Bác sĩ Niệm vào phòng, vỗ tay, nói lớn:

– Dậy, dậy, có tin quan trọng!

Tôi ngồi bật dậy. Giọng Niệm dứt nghẹn:

– Thằng Tuấn chết rồi! Bị pháo kích! Y tá mình bị thương một lô nhưng không đứa nào chết. Chỉ một mình nó chết!

Nhiếp nhận lệnh cấp tốc lên đường thay Tuấn. Định mệnh lại oái ăm chờ chực ở ngã rẽ của đời người. Chỉ còn vài ngày nữa là Tuấn chu toàn nhiệm kỳ 2 năm ở cấp tiểu đoàn. Khoảng 3 giờ chiều, Trung tá Y sĩ trưởng cho gọi tôi đến văn phòng ông. Ông nói, giọng cố giữ bình tĩnh:

– Anh Tuấn tử trận rồi chắc anh đã biết tin. Vì anh là Y sĩ cũ của Tiểu Đoàn 6 tôi giao anh nhiệm vụ báo tin buồn cho gia đình anh Tuấn. Anh đi ngay.

Ngồi trên chiếc Jeep đi đến nhà Tuấn tôi như người mất hồn. Tôi hoang mang không biết phải mở đầu lời nói ra sao. Tôi chưa bao giờ được học tập để thi hành một công tác vô cùng tế nhị như đi báo tin một đồng đội vừa tử trận cho gia đình họ. Ra mở cửa là một ông cụ người tầm thước, mảnh khảnh.

Thấy tôi mặc quân phục Dù, đứng nghiêm chào tay, ông cụ nở nụ cười và nói:

– Mời đại úy vào nhà.

Vào nhà ông cụ chỉ tôi một chiếc ghế mời ngồi. Ông cũng đứng trước một chiếc ghế đối diện. Tôi vẫn đứng yên, cắt chiếc mũ đỏ đang đội trên đầu, cầm chặt nó trong lòng hai bàn tay, rồi run run cất tiếng:

– Thưa bác, cháu đại diện Trung tá Y sĩ trưởng đến báo bác một tin buồn: anh Tuấn đã tử trận ngày hôm qua.

Tôi vừa dứt lời ông cụ rơi người đánh phịch xuống chiếc ghế, ngồi bất động, hai mắt trừng trừng nhìn tôi, nét mặt nhợt nhạt. Tôi vẫn đứng im, không biết nói gì thêm. Giây lâu ông cụ mới hỏi:

– Bộ đánh nhau to lắm say sao?

Câu hỏi của ông cụ như một cái phao, tôi vội nín lấy:

– Dạ vâng, trận chiến rất ác liệt. Anh Tuấn đang săn sóc một thương binh thì bị một quả pháo của địch rơi trúng.

Tôi chia buồn với ông cụ thêm lần nữa rồi chào cáo từ.



Đám tang của Tuấn được tổ chức trọng thể theo nghi lễ quân cách. Tôi là một trong 4 sĩ quan mặc đại lễ trắng đi cạnh quan tài Tuấn. Tôi còn nhớ lúc hạ huyệt hai người khóc nhiều nhất là Bác sĩ cô vấn Smith và Bác sĩ Nguyễn Thượng Vũ, bạn cùng lớp của Tuấn.

Tôi có làm cho Tuấn một bài thơ, gửi đăng trên báo Tiền Phong của quân đội. Hôm nay ghi lại bài thơ như một nén nhang thấp lên để tưởng nhớ một đồng đội, một đồng nghiệp cũ:

Một Bài Thơ Cho Tuấn

*Tao để tiểu đoàn 6 lại cho mày
Trạm cứu thương
Có thằng Khiên mù, có thằng Như ngọng
Tao để Vũng Tàu lại cho mày
Bãi trước, bãi sau
Gió biển ngậy ngậy mùi gái
Tao để căn phòng cư xá lại cho mày
Đèn mười hai giờ khuya mới sáng
Đêm đêm
Nằm nghe bên cạnh vợ mắng chồng
Những thằng thương tao, những đứa ghét tao
Tao để lại cho mày
Hãy ăn miếng, trả miếng
Những em bán bar, những trái tim rẻ mạt
Tao để lại cho mày
Hãy chóp lầy mà thỏa thê
Hãy vui hết hôm nay
Hãy sống hết hôm nay*

*Rồi hãy chán, hãy đi
Hãy như tao, hãy hơn tao
Nghe không, mày, Tuấn!*

Tuấn ơi!

*Mày đã chối từ những gì tao để lại
Mày đã thờ ơ những gì tao mua vui
Mày đứng ngoài cuộc sống
Mày không chấp nhận tầm thường
Lẻ loi mà bất khuất
Mày lớn lao bằng im lặng
Hiên ngang trong âm thầm
Hỡi thằng y sĩ Dù bé nhỏ của chúng tao ơi!
Đi chưa bao giờ biết mệt
Chiến đấu chưa bao giờ biết nằm
Đêm Gio Linh xác địch chất bên miệng hầm
Chiều Cao Lãnh đạn ghim sâu vào gối
Và Dakto mảnh sứt bờ vai
Hỡi thằng duy nhất của chúng tao ơi!
Hai lần chiến thương vẫn còn “súng, xác”
Chúng tao “rửa ruột”
Chờ ăn khao mày lên đại úy
Mày sắp về Bệnh Viện
Một chiếc bọc cao
Dành sẵn cho mày trong phòng mổ
Sao mày không về cùng anh em?
Sao mày đi biên biệt?
Để một sớm mai buồn chúng tao thức dậy
Lặng người đau đón nghe tin mày hy sinh!
Mọi người khóc mày
Bằng nước mắt tiếc thương
Bằng vòng hoa tưởng nhớ.*

Tuấn ơi!

*Một người nằm xuống cân giác ngủ yên
Tao khóc mày bằng im lặng.*

Thời ở Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đóng quân ở Chợ Đệm (Bình Chánh), tôi có sẵn sóc vết thương cho một du kích Việt cộng. Tên địch này đã tạo cảm hứng cho tôi viết bài thơ có tựa đề: “Giọt nước mắt kẻ thù”. Tôi có vài lần sẵn sóc cho thương binh cộng sản, chính

qui cũng như du kích. Đứng trước thương tích của kẻ thù tôi cảm thấy mình không mang chút thù hận.

Tên du kích nằm trên cáng, y bận toàn đồ đen. Toán y mò về hoạt động lọt vào ổ kích của Dù. Y lãnh một băng M16, nhưng may mắn cho y, đạn chỉ gây thương tích ở hạ chi. Y mất máu khá nhiều. Tôi cho làm sạch các vết thương, truyền cho y một chai nước biển rồi liên lạc Bộ chỉ huy Tiểu Đoàn xin trực thăng di tản. Tôi ngồi cạnh nhìn y, y nhìn tôi. Cái nhìn của y, ban đầu có vẻ ngang ngạnh, thách thức, chuyển sang ngỡ ngàng, sững sờ khi nghe tôi dịu dàng nói với y rằng vết thương tuy nặng nhưng y sẽ không bị cưa chân. Y bỗng cầm chặt tay tôi và bật khóc.

Giọt Nước Mắt Kẻ Thù

*Nó bị thương, bị bắt sống
Mọi người đòi giết nó
Nó núp dưới hầm với một khẩu tiểu liên
Cầm chân cả trung đội
Nó bắn ngã chúng tôi một người
Bắn bị thương hai người khác
Tôi đọc nét hờn căm
Trên những khuôn mặt đồng đội
Mọi người đòi giết nó
Tên du kích vùng khốn nạn
Gài lựu đạn lùm cây, bờ ruộng
Giết những người bắt cá, mò tôm
Nó nằm đó, mình bết bùn
Máu cánh tay nhầy nhựa
Tránh những tia nhìn đỏ lửa
Những bóng súng gờm gờm
Nó nằm chờ
Một phát súng vào đầu
Một lưỡi dao rạch bụng
Một cái đạp xuống hố sâu
Nó nằm chờ, nằm chờ tử thân
Nhưng chỉ có
Bàn tay vuốt dịu căm hờn
Bàn tay băng bó vết thương
Bàn tay vỗ về an ủi
Nó nằm chờ tử thân
Sững sờ bắt gặp tình thương đồng loại
Đôi mắt sát nhân vụt bỗng hiền từ
Nhen hai dòng lệ nhỏ*

*Trong cuộc chiến hôm nay
Cho tôi xin chiến đấu không hận thù
Xin những vết thương bình đẳng
Cho tôi đổi một trăm chiến thắng
Lấy một giọt nước mắt kẻ thù.*

Bốn mươi năm sau đọc lại tác phẩm mình, những dòng chữ của một thời tuổi trẻ. Một tuổi trẻ bất hạnh, lớn lên trong máu lửa của chiến tranh. Nhưng cũng là một tuổi trẻ mà mình dám chọn cho mình một cách sống, để biết thế nào là yêu nước, thế nào là tình đồng đội, và thế nào là tình người.

*Tháng 7 năm 2010
Hiệu Đỉnh tháng 10, 2023
BS Trang Châu*



Nguồn: Internet eMail by [batkhuat](#) [nguyen](#) chuyển